

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN DU LỊCH HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM TRONG BỐI CẢNH DỊCH COVID-19

Huỳnh Thị Ánh Phương¹, Doãn Thị Hồng My², Bùi Thị Thu^{1*}, Nguyễn Quốc Phương¹

¹Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

²Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam

*Email: buithithu@hueuni.edu.vn

Ngày nhận bài: 28/11/2022; ngày hoàn thành phản biện: 4/12/2022; ngày duyệt đăng: 4/12/2022

TÓM TẮT

Huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam có nhiều điều kiện tương đối thuận lợi để phát triển thành một khu vực cung cấp dịch vụ du lịch hấp dẫn ở miền Trung. Tuy nhiên, trong giai đoạn 2020 - 2021, đại dịch Covid-19 đã gây ra những ảnh hưởng tiêu cực đến việc phát triển ngành du lịch tại địa phương. Thông qua phương pháp phân tích tài liệu thứ cấp, phỏng vấn sâu và phân tích các dữ liệu định tính, bài báo tập trung đánh giá những tác động đến du lịch trên địa bàn huyện Núi Thành trong thời gian diễn ra đại dịch Covid-19. Kết quả nghiên cứu cho thấy, lượng du khách đến địa phương suy giảm nghiêm trọng, điều này dẫn đến hệ quả doanh thu giảm, các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch phải tạm dừng hoạt động, lao động trong lĩnh vực dịch vụ du lịch có tỉ lệ thất nghiệp gia tăng và phải chuyển sang các công việc khác. Dựa vào kết quả nghiên cứu, bài báo đề xuất các nhóm giải pháp nhằm phục hồi và phát triển ngành du lịch ở địa phương trong bối cảnh hậu Covid-19.

Từ khóa: Du lịch, Covid-19, Núi Thành, Quảng Nam.

1. MỞ ĐẦU

Du lịch ngày nay trở thành một hoạt động không thể thiếu được trong đời sống xã hội. Trong bối cảnh đại dịch Covid-19, ngành du lịch Việt Nam nói chung và huyện Núi Thành, Quảng Nam nói riêng đã bị ảnh hưởng lớn bởi sự hạn chế đi lại và vấn đề e ngại của du khách do lo sợ bị lây nhiễm dịch bệnh.

Núi Thành là huyện đồng bằng nằm về phía cực Nam của tỉnh Quảng Nam, với diện tích tự nhiên 55.583,38 ha, có tài nguyên du lịch tự nhiên và nhân văn phong phú. Vào năm 2018, các hoạt động du lịch đã có nhiều khởi sắc, các điểm du lịch tự nhiên trên địa bàn Huyện như xã đảo Tam Hải, Biển Rạng cùng với các di tích văn hóa

lịch sử, danh thắng trên địa bàn đã thu hút hàng nghìn lượt khách đến tham quan, vui chơi, giải trí trong các dịp lễ, tết [2]. Tuy nhiên, đến năm 2020, do ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19, các hoạt động kinh doanh du lịch trên địa bàn Huyện gặp rất nhiều khó khăn [3]. Vì vậy, cần xem xét sự ảnh hưởng của dịch Covid-19 để có các giải pháp phát triển du lịch ở địa phương là cần thiết.

2. DỮ LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Dữ liệu

- *Dữ liệu thứ cấp*: Các dữ liệu bao gồm các báo cáo kết quả nghiên cứu, bài viết của các chuyên gia, các nhà khoa học về ảnh hưởng dịch Covid-19 đến du lịch; các nghị quyết, quy hoạch phát triển du lịch, báo cáo hàng năm về phát triển du lịch của ngành và địa phương; các số liệu thống kê từ Cục thống kê, và các báo cáo về điều kiện tự nhiên, kế hoạch và quy hoạch phát triển du lịch, tình hình phát triển KT-XH từ UBND huyện Núi Thành.

- *Dữ liệu sơ cấp*: nguồn dữ liệu có được từ quá trình khảo sát, điền dã thực tế, từ phỏng vấn sâu cán bộ lãnh đạo Phòng Văn hóa - Thông tin huyện Núi Thành, cán bộ xã và các đối tượng tham gia vào hoạt động du lịch tại địa bàn nghiên cứu.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- *Phương pháp thu thập dữ liệu thứ cấp*: Các dữ liệu thứ cấp bao gồm các tài liệu nghiên cứu, tài liệu, thông tin có liên quan đến du lịch ở địa bàn nghiên cứu được thu thập từ UBND huyện Núi Thành, từ Website và thư viện... Dựa trên các tài liệu thứ cấp, nhóm tác giả lựa chọn và phân tích các nội dung về hoạt động du lịch, đánh giá kết quả thực hiện du lịch và tìm hiểu những thuận lợi, khó khăn, cơ hội, thách thức trong tiến trình phát triển du lịch tại địa bàn nghiên cứu.

- *Phương pháp điều tra phỏng vấn sâu*: Nhóm tác giả thực hiện phỏng vấn sâu đối tượng cán bộ quản lý nhằm tìm hiểu về chiến lược ứng phó, phục hồi và phát triển du lịch tại địa phương trong bối cảnh dịch Covid-19, phỏng vấn sâu người dân để có cái nhìn cụ thể về những tác động tiêu cực của dịch Covid-19 đối với các hộ kinh doanh dịch vụ du lịch và phỏng vấn sâu du khách để thu thập thông tin, hình ảnh, nhận xét và đánh giá về thực trạng du lịch trong bối cảnh Covid-19. Những kết quả thu được từ các phỏng vấn sâu sẽ được xử lý và phân tích bằng phần mềm Nvivo

để phục vụ mục tiêu nghiên cứu.

- *Phương pháp phân tích SWOT*:

Du lịch huyện Núi Thành dưới 4 góc độ từ phân tích SWOT như sau:

- **Điểm mạnh**: Đây là những đặc điểm của huyện Núi Thành đã được phát huy

3.2. Tình hình phát triển du lịch huyện Núi Thành trong bối cảnh Covid-19

Trong bối cảnh đại dịch Covid-19, nền kinh tế nói chung và du lịch nói riêng đã bị tác động mạnh mẽ. Để thấy được điều đó, các hoạt động khai thác tài nguyên và kinh doanh du lịch trong hai thời điểm trước đại dịch Covid-19 (năm 2018 - 2019) và thời điểm trong và sau đại dịch Covid-19 (năm 2020 - 8/2022) ở huyện Núi Thành được phân tích cụ thể như sau:

3.2.1. Tình hình khai thác du lịch trước đại dịch Covid-19

Trước năm 2019, các cấp ủy, chính quyền địa phương đã triển khai thực hiện tốt hoạt động du lịch và đạt được nhiều kết quả tích cực. Các sản phẩm du lịch được chú trọng, các điểm du lịch từng bước bổ sung và hoàn thiện các sản phẩm dịch vụ theo mùa; đẩy mạnh công tác xã hội hóa các dịch vụ cho cộng đồng dân cư tham gia khai thác dịch vụ du lịch. Hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch được tích cực triển khai, kịp thời cung cấp những thông tin cần thiết cho doanh nghiệp và khách du lịch, mang hình ảnh, quê hương và con người Núi Thành đến với bạn bè trong và ngoài tỉnh.

Kết quả hoạt động kinh doanh du lịch tại huyện Núi Thành giai đoạn 2016 - 2019 đạt tăng trưởng 9%/năm. Tổng doanh thu từ các hoạt động du lịch đạt 71,3 tỷ đồng/năm (năm 2018) và tăng lên 92,2 tỷ đồng (năm 2019). Trong giai đoạn này đã đào tạo nghề cho 550 lao động và giải quyết việc làm với 3.300 lao động [4], [5].

Bảng 1. Thống kê số liệu du lịch huyện Núi thành trong giai đoạn 2018 - 2019

	2018	2019
Số khách nội địa	24.000	27.000
Số khách quốc tế	0	0
Số phòng lưu trú	148	192
Số nhân lực phục vụ	3468	3714
Doanh thu	71,3 tỷ	92,2 tỷ

Nguồn: Phòng Văn hóa - Thông tin, UBND huyện Núi Thành

Theo báo cáo của UBND huyện Núi Thành, trong giai đoạn 2018 - 2019, số khách du lịch đến địa phương, số lượng nhà nghỉ, số phòng lưu trú và số nhân viên phục vụ tăng lên. Các sản phẩm du lịch được khai thác một cách hiệu quả. Lĩnh vực dịch vụ tăng trưởng khá, ngành du lịch có nhiều khởi sắc, thu hút một lượng lớn du khách tham quan. Mặt khác, cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch từng bước được đầu tư xây dựng. Công tác quy hoạch, giải phóng mặt bằng được đẩy mạnh nhằm cung cấp mặt bằng cho các dự án du lịch lớn, tạo động lực cho sự phát triển của các dịch vụ du lịch khác và thu hút đầu tư. Cụ thể, dọc theo bờ biển huyện Núi Thành, các khu du lịch đi vào hoạt động như khu resort Le Demain de Tam Hải, Trùng Dương

Resort (Biển Rạng)... và có nhiều dự án khác đang khởi động như khu du lịch Cát Vàng - Tam Tiến, Chu Lai Resort... Trong chiến lược phát triển kinh tế vùng ven biển Quảng Nam, khu vực ven biển Núi Thành được ưu tiên đầu tư nhằm thu hút các dự án du lịch lớn. Các điểm du lịch như Tam Hải, biển Rạng... đang trong quá trình hoàn chỉnh điều kiện, đề nghị công nhận là điểm du lịch quốc gia.

Về tài nguyên du lịch tự nhiên, các điểm du lịch như Làng tranh (xã Tam Hải), Biển Rạng (xã Tam Quang); Bãi Rạng (xã Tam Tiến), Hồ Giang Thơm (xã Tam Sơn) được khai thác hiệu quả. Về tài nguyên du lịch nhân văn, có các di tích lịch sử như Tượng đài chiến thắng Núi Thành (xã Tam Nghĩa), Khu lưu niệm Chủ tịch Hội đồng Nhà nước Võ Chí Công (xã Tam Xuân 1)... Bên cạnh đó, còn có các giá trị văn hóa phi vật thể như Hát Bả trạo, Lễ hội Cầu ngư, lễ cầu mưa, hội đua thuyền, lắc thúng... là những tài nguyên du lịch đặc trưng của huyện Núi Thành.

Có thể thấy, trong giai đoạn trước đại dịch Covid-19, hoạt động du lịch tại huyện Núi Thành khá sôi động, số lượng khách đến với các điểm du lịch tăng khá tốt. Đây là thành quả của việc tiếp tục triển khai thực hiện các mục tiêu đề án phát triển; tăng cường công tác quản lý Nhà nước về du lịch, thực hiện tốt công tác đảm bảo môi trường du lịch, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và dịch vụ phục vụ du khách; quy hoạch định hướng một số điểm, không gian du lịch cụ thể có điểm nhấn trên địa bàn, đồng thời có cơ chế ưu đãi, khuyến khích các tập thể, cá nhân đầu tư đóng góp và huy động nguồn lực trong xã hội phát triển ngành du lịch huyện Núi Thành.

3.2.2. Tình hình khai thác du lịch sau đại dịch Covid-19

Đầu năm 2020, dịch Covid-19 trở thành đại dịch của thế giới với mức độ đặc biệt nghiêm trọng trong vòng 100 năm trở lại đây. Du lịch được xem là một trong những ngành kinh tế nhạy cảm nhất với bệnh dịch. Từ tháng 2/2020, dịch Covid-19 bùng phát và ngay lập tức ngành du lịch Việt Nam đối mặt với những khó khăn chưa từng xảy ra trước đó. Kể từ tháng 3/2020, Việt Nam ngừng hoạt động đón khách quốc tế, chỉ còn hoạt động du lịch trong nước, nhưng thị trường du lịch trong nước cũng bị ảnh hưởng bởi các đợt giãn cách xã hội.

Trong giai đoạn dịch Covid-19 bùng phát trên cả nước, tất cả các hoạt động khai thác du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Nam nói chung và huyện Núi Thành nói riêng đều dừng hoạt động. Theo thống kê của Phòng Văn hóa - Thông tin, UBND huyện Núi Thành, số lượng khách đến tham quan tại các điểm tham quan ở huyện Núi Thành trong năm 2020 là 2.000 du khách (đều là khách du lịch nội địa) so với 27.000 du khách năm 2019 [4], [5].

Bảng 2. Thống kê số liệu du lịch huyện Núi thành trong giai đoạn 2020 - 8/2022

	2020	2021	8/2022
Số khách nội địa	2.000	6.000	31.100
Số khách quốc tế	0	0	400
Số phòng lưu trú	569	284	322
Số nhân lực phục vụ	3779	3653	3640
Doanh thu	Dưới 20 tỷ	53 tỷ	Chưa thống kê

Nguồn: Phòng Văn hóa - Thông tin, UBND huyện Núi Thành

Từ bảng 2 cho thấy, trong năm 2021, do một số thời điểm tình hình dịch bệnh có lắng xuống, số lượng du khách đến các điểm du lịch ở huyện Núi Thành tăng lên 6.000 - gấp 3 lần so với năm 2020 nhưng rất chênh lệch so với thời điểm trước dịch bệnh. Đồng thời, số phòng lưu trú giảm đi gần 50% (569 phòng năm 2020 giảm xuống còn 284 năm 2021), điều này cho thấy các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch không thể duy trì được việc cung cấp dịch vụ trong thời gian dịch bệnh diễn ra. Bên cạnh đó, số lượng nhân lực phục vụ trong ngành du lịch của huyện Núi Thành cũng giảm sút (từ 3779 năm 2020 xuống còn 3653 năm 2021 và còn 3640 đến tháng 8/2022). Những điều này đưa đến hệ quả doanh thu từ du lịch của địa phương suy giảm nghiêm trọng (từ 92,2 tỷ đồng năm 2019 giảm chỉ còn dưới 20 tỷ đồng năm 2020).

Kết quả phân tích ở trên với 2 bảng số liệu kèm theo (bảng 1 và 2) cho thấy, những ảnh hưởng do đại dịch Covid-19 gây ra đối với du lịch huyện Núi Thành là rất lớn. Rất nhiều khu vực trên địa bàn phải chịu tác động tiêu cực từ đại dịch, điều này cũng được khẳng định qua ý kiến của cán bộ chuyên môn ở địa phương.

“Đơn cử tại địa bàn xã Tam Hải - một xã hải đảo và là một trong những điểm khai thác du lịch của huyện Núi Thành, trước giai đoạn Covid-19, ngành du lịch chủ yếu phát triển tự phát. Mỗi năm có khoảng 3.000 khách du lịch đến thăm, trong đó khách quốc tế rất hạn chế (tầm 100 du khách quốc tế/năm). Trong thời gian dịch bệnh, hầu như không có khách du lịch đến. Hiện tại, sau thời gian Covid-19, lượng khách bắt đầu quay trở lại nhưng cũng chỉ mới 1/3 so với lượng khách đến địa phương trước thời điểm dịch...”

(Nguồn: Phỏng vấn sâu, cán bộ phòng Văn hóa - Thông tin)

Mặc dù vậy, trong giai đoạn hậu Covid, khi các hoạt động đi vào trạng thái bình thường mới, có thể thấy được những điểm sáng tích cực trong hoạt động du lịch tại huyện Núi Thành. Cụ thể, đến tháng 08/2022, số liệu cho thấy có đến hơn 31.000 du khách đến các điểm du lịch ở huyện Núi Thành, đặc biệt, trong đó có khoảng 400 khách quốc tế. Đây là số lượng khách quốc tế lớn nhất từ trước đến nay tại địa phương. So với thời điểm trước dịch thì số lượng du khách đến các điểm du lịch ở huyện Núi

Thành đã tăng cao đáng kể. Điều này chứng minh mặc dù bị ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nhưng trong hai năm 2020 và 2021, du lịch tại huyện Núi Thành đã phục hồi mạnh mẽ nhờ vào nguồn nội lực của địa phương.

3.2.3. Phân tích SWOT về phát triển du lịch tại huyện Núi Thành

Điểm mạnh (S)

S1 - Huyện Núi Thành có điều kiện vị trí địa lý thuận lợi, nằm ở trung độ của đất nước trong hệ thống các chuỗi du lịch miền Trung - Tây nguyên, đặc biệt là con đường di sản thế giới. Ngoài ra, Quảng Nam là địa phương nổi tiếng về du lịch với 02 di sản văn hóa thế giới. Đây là cơ hội để Núi Thành có thể liên kết, phối hợp để đưa khách đến, đặc biệt là khách du lịch trong tỉnh Quảng Nam đến với Núi Thành.

S2 - Huyện Núi Thành có địa hình gồm cả núi, đồng bằng ven biển, hải đảo tạo nên nhiều kiểu cảnh quan giúp đa dạng hóa các sản phẩm du lịch; là huyện nằm trong cụm đô thị động lực Núi Thành - Dốc Sỏi - Châu Ô - Vạn Tường, là trung điểm giao thoa của hai vùng Bắc - Nam và các hoạt động kinh tế, thương mại, du lịch tầm cỡ quốc gia, quốc tế thông qua hệ thống cảng Kỳ Hà, sân bay Chu Lai, hành lang giao thông Bắc - Nam, hành lang kinh tế Đông Tây... nên thuận tiện cho việc thu hút du khách.

S3 - Tại đây có các điểm du lịch nổi tiếng như: khu du lịch Bãi Rạng, Tam Hải, Tam Hòa,... Hệ động, thực vật với nhiều loại đặc chủng như quần thể voọc chà vá chân nâu và sao la mang tầm quan trọng toàn cầu, nhiều khu bảo tồn thiên nhiên cả dưới nước và trên đất liền là tài nguyên để phát triển du lịch sinh thái và nghiên cứu.

S4 - Sự phát triển ngày càng mạnh mẽ của khu kinh tế mở Chu Lai, khu kinh tế Dung Quất sẽ là cơ sở và nền tảng để phát triển du lịch huyện, đặc biệt du lịch MICE (du lịch kết hợp hội nghị, sự kiện), có thể hình thành tour du lịch khám phá, tìm hiểu hai khu kinh tế này.

S5 - Địa phương có rất nhiều làng nghề thủ công, nhiều loại hình nghệ thuật diễn xướng phân bố đều hầu khắp các huyện, các lễ hội cộng đồng diễn ra xuyên suốt các thời điểm trong năm làm giảm sự tác động của yếu tố thời vụ.

S6 - Chính quyền địa phương xác định du lịch là một trong 3 ngành ưu tiên phát triển, đưa ra các chính sách chiến lược phát triển kinh tế-xã hội đến năm 2025, thu hút đầu tư, kích cầu du lịch, khuyến khích người dân tham gia hoạt động du lịch.

S7 - Người dân ý thức được lợi ích của phát triển du lịch và tham gia tích cực vào hoạt động kinh doanh du lịch.

S8 - Huyện luôn chú trọng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về việc cải thiện môi trường du lịch.

S9 - Địa phương thu hút du khách với lượng khách và doanh thu liên tục tăng.

Điểm yếu (W)

W1 - Thời tiết không thuận lợi, hàng năm đều chịu tác động sâu sắc của bão, lũ... tác động đến du lịch.

W2 - Cơ sở hạ tầng về giao thông, y tế chưa đáp ứng đủ nhu cầu phát triển. Cơ sở vật chất ngành du lịch chủ yếu quy mô nhỏ, hoạt động chưa chuyên nghiệp.

W3 - Số lượng cơ sở lưu trú, còn ít và chất lượng còn rất hạn chế. Sản phẩm du lịch tập trung vào tham quan, thiếu yếu tố thông tin và dịch vụ vui chơi giải trí về đêm.

W4 - Nguồn nhân lực phục vụ du lịch còn hạn chế về trình độ chuyên môn và ngoại ngữ; chưa thể hiện được tính chuyên nghiệp trong phục vụ du khách, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển du lịch trong tình hình mới.

W5 - Chịu sự cạnh tranh từ các địa phương lân cận như Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, chưa có chính sách tốt thu hút khách du lịch nội địa.

W6 - Công tác quản lý, bảo tồn và khai thác bền vững tài nguyên du lịch thực hiện chưa tốt làm tài nguyên bị xuống cấp, khai thác chưa hiệu quả.

W7 - Tính liên kết giữa chính quyền địa phương, các doanh nghiệp và người dân chưa cao. Người dân ít được đào tạo để tham gia vào hoạt động du lịch, họ tham gia chủ yếu ở mức thụ động và khuyến khích.

Cơ hội (O)

O1 - Sân bay Chu Lai, đường cao tốc Đà Nẵng- Quảng Ngãi hoạt động là cơ hội để ngành du lịch Núi Thành nói riêng và Quảng Nam nói chung thu hút được nhiều du khách.

O2 - Ngoài lợi thế về biển đảo, núi rừng, Núi Thành còn sở hữu nhiều tài nguyên du lịch văn hóa tạo cơ hội cho du lịch khám phá, thúc đẩy hoạt động du lịch cộng đồng.

O3 - Dịch Covid-19 chưa chấm dứt hẳn nên khách du lịch quan tâm đến sức khỏe khi đi du lịch mở ra cơ hội mới cho tái cơ cấu ngành du lịch ở Núi Thành, hình thành mô hình du lịch khép kín.

O4 - Sự phát triển của công nghệ thông tin làm thay đổi cách tiếp cận và chia sẻ thông tin của khách du lịch qua nhiều hình thức, tạo điều kiện thuận lợi cho kinh doanh du lịch.

O5 - Trung ương, địa phương đưa ra những chính sách huy động mọi nguồn lực, tăng cường đầu tư để sớm đưa du lịch phát triển trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

O6 - Lượng khách đến tăng cao qua các năm giúp địa phương nâng cao vị thế cạnh tranh du lịch, đồng thời, phát triển du lịch gắn liền với trải nghiệm ngoài thiên nhiên, khám phá những giá trị văn hóa và nghỉ dưỡng đang là xu thế của khách du lịch trên toàn cầu.

Thách thức (T)

T1 - Ảnh hưởng khủng hoảng kinh tế trên thế giới làm thay đổi nhu cầu du lịch của khách xu hướng đến những nơi gần hơn, gần hơn. Tình hình thu hút đầu tư bên ngoài trở nên khó khăn hơn với du lịch địa phương.

T2 - Ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 làm các doanh nghiệp địa phương phải xây dựng lại các hoạt động kinh doanh theo yêu cầu mới.

T3 - Sự hiểu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao cũng sẽ là thách thức cho ngành du lịch của Núi Thành khi chất lượng phục vụ du lịch đòi hỏi ngày càng lớn.

T4 - Cạnh tranh du lịch từ các tỉnh lân cận như Quảng Ngãi, Bình Định, Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế... cũng như các địa phương khác trong tỉnh về thu hút nguồn nhân lực, vốn đầu tư vào du lịch hay thu hút khách du lịch.

T5 - Sản phẩm du lịch của Núi Thành chưa có đặc trưng riêng so với các địa phương khác trong khu vực, trong tỉnh, dẫn tới thực trạng sản phẩm du lịch toàn huyện nhìn chung vẫn còn khá đơn điệu.

T6 - Sự biến động của nhu cầu và thị hiếu khách du lịch đòi hỏi phải đổi mới cơ sở vật chất ngành du lịch liên tục.

Dựa trên bốn yếu tố đã đưa ra, nhóm tác giả tiến hành phân tích SWOT để làm cơ sở đề xuất các giải pháp phát triển du lịch tại huyện Núi Thành.

Bảng 3. Kết hợp phân tích các yếu tố SWOT

Cơ sở giải pháp	
	S1, S2, S3 + O2, O3, O5, O6: Quy hoạch phát triển du lịch theo mục tiêu phát triển du lịch của địa phương
	S4, S5, S7 + O2, O3, O4: Chiến lược thu hút đầu tư phát triển du lịch địa phương
Kết hợp yếu tố SO	S2, S3, S4, S5, S6, S8 + O2, O3, O5: Xây dựng sản phẩm đặc thù dựa trên thế mạnh của địa phương
	S1, S2, S3, S4, S6 + O1, O5, O6: Xây dựng, đổi mới cơ sở hạ tầng - cơ sở vật chất; tăng cường công tác quản lý và xúc tiến thu hút khách du lịch
	S4, S5, S6, S9 + O3, O4, O6: Chiến lược đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

Kết hợp yếu tố ST	S1, S3, S4, S8 + T1, T2, T5, T6: Xây dựng kế hoạch phối hợp giữa các bên liên quan S2, S3, S4, S6 + T6, T7: Xây dựng chương trình xúc tiến theo không gian, thời gian với từng đối tượng khách
Kết hợp yếu tố WO	W1, W3, W5 + O2, O3, O6: Xúc tiến sản phẩm theo mùa W4, W7 + O2, O4, O6: Đào tạo nhân lực theo chiều sâu, hướng dẫn người dân cách làm du lịch hiệu quả. W4, W5, + O6, O7: Xây dựng kế hoạch hợp tác giữa chính quyền, cộng đồng, doanh nghiệp W5, W7 + O4, O5: Xây dựng kế hoạch phát triển du lịch phù hợp
Kết hợp yếu tố WT	W1, W2, W3, W5 + T1, T2, T4, T5, T6: Xây dựng sản phẩm thế mạnh cho từng địa phương W3, W4, W6 + T1, T5, T6: Tập trung xây dựng các sản phẩm du lịch cộng đồng tại vùng quê để mở rộng sức chứa khách du lịch tại huyện W7, W8 + T2, T3, T5: Xây dựng tiêu chí quản lý nguồn nhân lực

3.3. Giải pháp phát triển du lịch trong thời kỳ hậu Covid-19

Căn cứ vào kết quả nghiên cứu, mục tiêu và tầm nhìn phát triển du lịch của huyện Núi Thành đến năm 2025 đặt trong bối cảnh hậu đại dịch Covid-19, nhóm tác giả đề xuất các nhóm giải pháp nhằm cải thiện và phát triển du lịch tại địa phương như sau:

Thứ nhất, *giải pháp về quy hoạch:* Quy hoạch tổ chức lãnh thổ du lịch, xây dựng các tuyến du lịch đặc thù ở nơi có tài nguyên nổi trội và vị trí thuận lợi, tránh trùng lặp để các điểm có thể liên kết, hỗ trợ lẫn nhau, tránh sự cạnh tranh ngay trên địa bàn huyện. Đồng bộ cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất trong quy hoạch, cần chú ý đến sức chứa của điểm đến, hạn chế thấp nhất hiện tượng quá tải gây ảnh hưởng xấu đến tài nguyên, môi trường và sự trải nghiệm của khách.

Thứ hai, *giải pháp đa dạng hóa sản phẩm du lịch:* Đánh giá về hiện trạng sản phẩm du lịch huyện Núi Thành, những tiềm năng tạo sản phẩm chưa khai thác, từ đó, xây dựng sản phẩm đặc thù với từng khu vực trong huyện; phát huy tính sáng tạo của nhân dân ven biển nhằm tạo ra các sản phẩm đặc trưng từ biển phục vụ du khách; tăng cường xúc tiến, quảng bá hình ảnh du lịch, tài nguyên du lịch huyện Núi Thành. Bên cạnh đó, phát triển đa dạng sản phẩm du lịch, đặc biệt các loại hình du lịch mang lại hiệu quả lớn như MICE.

Thứ ba, *giải pháp đầu tư phát triển du lịch*: Đầu tư cơ sở hạ tầng tại những điểm đến có hạ tầng chưa phát triển nhằm tạo tính liên kết giữa các trung tâm du lịch; đầu tư nâng cấp các cơ sở y tế, tạo cơ chế thu hút đầu tư hoặc phối kết hợp các nguồn vốn nội tỉnh nhằm cung cấp dịch vụ y tế chất lượng cao cho du khách quốc tế; đầu tư hệ thống cơ sở lưu trú đạt chuẩn, phân vùng hợp lý các dịch vụ công cộng; nguồn vốn đầu tư cũng nên dành một phần cho việc tôn tạo tài nguyên, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới.

Thứ tư, *giải pháp phát triển nguồn nhân lực*: Xây dựng kế hoạch ngắn hạn và dài hạn, phối hợp với các trường đại học, cao đẳng, trường nghiệp vụ du lịch để bồi dưỡng, bổ sung kiến thức, đào tạo mới và đào tạo lại nguồn nhân lực du lịch phù hợp với nhu cầu phát triển. Huyện cũng như các cơ sở đào tạo du lịch cần có chính sách đãi ngộ (phụ cấp, hỗ trợ nhà ở...) để thu hút những cán bộ có trình độ, chuyên môn đến công tác tại địa phương. Huy động dạy nghề cho lao động nhằm nâng cao chất lượng, kỹ năng căn bản về du lịch cho người lao động, người dân tham gia kinh doanh du lịch.

Thứ năm, *giải pháp xúc tiến mở rộng thị trường*: Phối hợp với Sở Du lịch tỉnh Quảng Nam, các công ty hàng không quốc gia Việt Nam và Hiệp hội Du lịch tổ chức đón các đoàn khách du lịch kết hợp hội nghị, hội thảo, nghiên cứu để giới thiệu tài nguyên, lợi thế, sản phẩm du lịch của huyện, thu hút đầu tư và mở rộng thị trường khách du lịch quốc tế. Khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn mở rộng liên kết thị trường khách du lịch quốc tế thông qua hội chợ du lịch, các chương trình giao lưu hợp tác phát triển du lịch. Liên kết hợp tác với các hãng lữ hành trong và ngoài nước để phát triển thị trường khách du lịch quốc tế thông qua ký gửi, giao lưu các đoàn khách.

Thứ sáu, *giải pháp phát triển trong bối cảnh hậu Covid-19*: Cần có những chính sách miễn, giảm thuế cho các doanh nghiệp trong ngành du lịch như: Miễn thuế giá trị gia tăng cho tiêu dùng du lịch và các doanh nghiệp du lịch; giảm chi phí môi trường cho các doanh nghiệp du lịch, giảm thuế đối với các hộ kinh doanh du lịch cá thể. Khuyến khích các doanh nghiệp dịch vụ du lịch địa phương khai thác hiệu quả tài nguyên du lịch, phù hợp với xu hướng, nhu cầu của thị trường. Đồng thời đa dạng hóa thị trường du lịch để tránh phụ thuộc vào một số thị trường nhất định, từ đó, có thể hạn chế rủi ro trước những biến cố liên quan đến dịch bệnh trong tương lai. Các doanh nghiệp dịch vụ du lịch ở địa phương cần điều chỉnh cách thức hoạt động, tìm hiểu nhu cầu thị trường để có những sản phẩm du lịch phù hợp, đảm bảo chất lượng. Tăng cường sự liên kết giữa các bên liên quan để giảm bớt các rủi ro trong quá trình phát triển. Doanh nghiệp lữ hành, du lịch, khách sạn, các hãng vận tải tại địa phương bên cạnh việc thực hiện các chương trình kích cầu du lịch, cần tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn phòng chống dịch Covid-19 và các yêu cầu về an toàn vệ sinh khác.

4. KẾT LUẬN

Huyện Núi Thành là địa phương đang trên đà phát triển mạnh mẽ về cả kinh tế và ổn định về đời sống chính trị - xã hội. Với lợi thế về tài nguyên tự nhiên và nhân văn, Núi Thành có điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch, nguồn đóng góp đáng kể vào kinh tế - xã hội của huyện. Kết quả nghiên cứu cho thấy, sự tác động của đại dịch Covid-19 đến du lịch huyện Núi Thành gây ra rất nhiều khó khăn và thách thức như lượng khách du lịch suy giảm mạnh, các doanh nghiệp dịch vụ du lịch ở địa phương tạm dừng hoạt động, nhân lực phục vụ dịch vụ du lịch giảm sút, không có nguồn thu nhập... Tuy nhiên, sau khi dịch bệnh giảm, ngành du lịch tại huyện Núi Thành đã có bước phục hồi mạnh mẽ với số lượng khách du lịch tăng lên đáng kể, các hoạt động du lịch dần được đa dạng hóa nhằm thích nghi với trạng thái mới hậu Covid-19. Dựa vào định hướng phát triển du lịch, thực tế ảnh hưởng của dịch Covid đến du lịch và những điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức trong hoạt động du lịch, nhóm tác giả kỳ vọng 6 nhóm giải pháp đã được đề xuất nhằm phục hồi và phát triển du lịch tại địa phương sẽ được các cơ quan, ban ngành xem xét và vận dụng vào thực tiễn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Chi cục Thống kê huyện Núi Thành (2021), *Kết quả Tổng điều tra kinh tế và điều tra hành chính năm 2021 trên địa huyện Núi Thành*, Núi Thành.
- [2]. UBND huyện Núi Thành (2018), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng năm 2018, phương hướng, nhiệm vụ năm 2019*, Núi Thành.
- [3]. UBND huyện Núi Thành (2020), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng năm 2020, Phương hướng, nhiệm vụ năm 2021*, Núi Thành.
- [4]. UBND huyện Núi Thành (2021), *Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 2256/QĐ-UBND ngày 17/8/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam*, Núi Thành.
- [5]. UBND huyện Núi Thành (2021), *Báo cáo Sơ kết thực hiện Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND ngày 26/7/2016 về phát triển du lịch huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2016-2020 và tầm nhìn đến năm 2030*, Núi Thành.

IMPACT OF THE COVID-19 PANDEMIC ON TOURISM DEVELOPMENT IN NUI THANH DISTRICT, QUANG NAM PROVINCE

Huynh Thi Anh Phuong¹, Doan Thi Hong My², Bui Thi Thu^{1*}, Nguyen Quoc Phuong¹

¹University of Sciences, Hue University

² Quang Nam Department of Natural Resources and Environment

*Email: buithithu@hueuni.edu.vn

ABSTRACT

Nui Thanh district, Quang Nam province has many relatively favorable conditions to develop into an attractive tourist service area in the Central region. However, in the period of 2020 - 2021, the Covid-19 pandemic has caused negative impacts on the development of the local tourism industry. Using fundamentally secondary document analysis, in-depth interviews and qualitative data analysis, the article focuses on assessing the impacts on tourism in Nui Thanh district during the Covid-19 pandemic. The research results show that the number of tourists coming to the locality has seriously declined resulting in a decrease and variation in revenue; tourism service businesses had to suspend from operation; unemployment rate in tourism was increasing. Based on the research results, the article proposes some solutions to restore and develop the local tourism industry in the post-Covid-19 context.

Keywords: Tourism, Covid-19, Nui Thanh, Quang Nam.



Huỳnh Thị Ánh Phương sinh ngày 08/07/1979 tại Quảng Ngãi. Năm 2008, bà nhận học vị Thạc sĩ ngành Phát triển nông thôn, chuyên ngành về Sinh kế và Quản lý tài nguyên thiên nhiên của Đại học Khoa học Nông Nghiệp Uppsala, Thụy Điển. Năm 2014, bà nhận học vị Tiến sĩ chuyên ngành Giới và Phát triển tại Viện Công nghệ Châu Á (AIT), Thái Lan. Hiện nay, bà công tác tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Lĩnh vực nghiên cứu: Giới và các vấn đề phát triển, sinh kế, quản lý tài nguyên thiên nhiên, tính tổn thương và thích ứng.



Doãn Thị Hồng My ngày 30/6/1986 tại TP Tam Kỳ. Năm 2009, bà tốt nghiệp cử nhân ngành Địa lý; từ năm 2020 đến năm 2022, bà học cao học tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế. Hiện nay, bà công tác tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam.

Lĩnh vực nghiên cứu: Tài nguyên, môi trường...



Bùi Thị Thu sinh ngày 28/3/1970 tại TP. Huế. Năm 1993, bà tốt nghiệp Cử nhân ngành Địa lý; năm 2002, bà tốt nghiệp Thạc sĩ ngành Địa lý tự nhiên tại Trường ĐH Khoa học, Đại học Huế. Năm 2014, bà nhận học vị Tiến sĩ chuyên ngành Quản lý TN&MT tại Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐHQG Hà Nội. Hiện nay, bà công tác tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Lĩnh vực nghiên cứu: Tài nguyên du lịch, kinh tế tài nguyên...



Nguyễn Quốc Phương sinh ngày 01/10/1988 tại TP. Huế. Năm 2010, ông tốt nghiệp Cử nhân ngành Xã hội học; năm 2014, ông nhận học vị Thạc sĩ ngành Xã hội học tại Trường Đại học KHXH&NV Hà Nội. Hiện nay, ông công tác tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Lĩnh vực nghiên cứu: Sinh kế, Biến đổi khí hậu và Phát triển cộng đồng